

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN Q  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

Số: 193/2021/QĐST-HNGĐ

*Q, ngày 21 tháng 12 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q –THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ khoản 2 Điều 29; Điều 35; Điều 39; Điều 143; Điều 144 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ 51; Điều 54; Điều 55; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản thỏa thuận của các đương sự ngày 13 - 12 - 2021.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 155 /2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2021 về việc yêu cầu Công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu:* **Chị Nguyễn Phương Th**, sinh ngày 21-9-1992

ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Ngọc Th, xã Ngọc M, huyện Q, Thành phố Hà Nội; Chỗ ở: Thôn Thụy Kh, xã Sài S, huyện Q, Thành phố Hà Nội.

*Người yêu cầu:* **Anh Nguyễn Quang T**, sinh ngày 07- 9-1985

ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm Ô, thôn Ngọc Th, xã Ngọc M, huyện Q, Thành phố Hà Nội

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Phương Th và anh Nguyễn Quang T tìm hiểu tự nguyện cưới có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã Ngọc Mỹ, huyện Quốc Oai ngày 06-12-2012 sau khi kết hôn thời gian đầu

vợ chồng sống bình thường đến giữa năm năm 2019 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do quan điểm sống không phù hợp dẫn đến tình cảm vợ chồng và từ đó đến nay hai người sống ly thân. Nay tình cảm vợ chồng ngày càng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Nên chị Th và anh T yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Th và anh T có 3 con chung là Nguyễn Quang H, sinh ngày 25-12- 2012; cháu Nguyễn Bảo Ng sinh ngày 08-3-2017 và cháu Nguyễn Phương A, sinh ngày 12-12-2019. Hiên cháu H và cháu Ng đang ở với anh T, cháu A ở với chị Ph. Khi ly hôn vợ chồng thỏa thuận;

- Anh T tiếp tục trong nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu H và cháu Ng đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác.

-Chị Th tiếp tục trong nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu A đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Th và anh T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung, công sức: Chị Th và anh T không có nên không yêu cầu giải quyết; Về công nợ chung: Hai vợ chồng xác định không có nợ chung.

[4] Về án phí: Chị Th tự nguyện chịu toàn bộ án phí Việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Phương Th và anh Nguyễn Quang T.

- *Về con chung:* Chị Th và anh T có 3 con chung. Chị Th và anh T thỏa thuận:

+ Anh Nguyễn Quang T tiếp tục trong nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Quang H, sinh ngày 25-12- 2012 và cháu Nguyễn Bảo Ng sinh ngày 08-3-2017 đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác.

+ Chị Nguyễn Phương Th tiếp tục trong nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Phương A, sinh ngày 12-12-2019 đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác.

*-Về cấp dưỡng nuôi con:* Chị Th và anh T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với chị Th và anh T cho đến khi có quyết định khác.

Chị Th và anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

*-Về tài sản chung, công sức:* Chị Th và anh T không có nên yêu cầu Tòa án giải quyết;

*-Về công nợ chung:* Chị Th và anh T xác định không có nợ chung.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Phương Th tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí Tòa án là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: 0002007 ngày 01- 12- 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

## THẨM PHÁN

### ***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- UBND xã;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

*Kiều Văn Thành*